

UBND HUYỆN CHÂU PHÚ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CHÂU PHÚ

(Kèm theo Thông báo số **14** /TB-HĐTĐ ngày 07/02/2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành GDĐT huyện Châu Phú)

(Kết quả điều chuyển nguyện vọng lần 2)

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn D. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đối nguyên vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Trần Thị Thúy Nhi	x	Kinh	26/08/1998	khóm Hà Bao 2, thị trấn Đa Phước, huyện An Phú	THPT	CN	Mầm non		A	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Khánh Hòa	04/02/2025	2/1		0916152893
2	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	x	Kinh	05/08/2000	164/7, khóm Vĩnh Quý, thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Khánh Hòa	06/02/2025	2/1		0328688543
3	Trương Thị Ngọc Quý	x	Kinh	08/06/1998	334/7, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CD	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Hoa Mai	19/12/2024	4/3		0387522345
4	Liên Châu Khanh	x	Kinh	24/12/1988	36/37, khóm 3, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc	THPT	CN	Mẫu giáo		A	B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Hoa Mai	20/12/2024	4/3		0966990727
5	Bùi Thị Anh Thư	x	Kinh	09/12/2001	855/19, ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Hoa Mai	20/12/2024	4/3		0947754091
6	Nguyễn Thị Thu Thảo	x	Kinh	18/11/2001	372/10, ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CD	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Hoa Mai	02/01/2025	4/3		0924372469
7	Nguyễn Như Phụng	x	Kinh	28/06/1996	406/13, ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	17/12/2024	6/4		0915440564
8	Lê Lý Thảo Quyên	x	Kinh	08/12/1999	542/18, ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	20/12/2024	6/4		0987348743
9	Nguyễn Hồ Ngọc Hiệp	x	Kinh	28/01/1995	291/8, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		A	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	26/12/2024	6/4		0363054195
10	Nguyễn Thị Yến Nhi	x	Kinh	29/11/2001	số 284/7, ấp Vàm Nao, xã Tân Trung, huyện Phú Tân	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	03/01/2025	6/4		0707460314
11	Ngô Thị Yến Nhi	x	Kinh	29/07/2000	số 87/3, ấp Hưng Tân, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	03/01/2025	6/4		0528095903
12	Nguyễn Thị Thúy An	x	Kinh	19/06/1999	ấp Thượng 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân	THPT	CN	Mầm non		UD	B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MN Bình Mỹ	06/01/2025	6/4		0369205985
13	Nguyễn Thị Tuyết Cương	x	Kinh	16/02/2001	67/3, ấp Hòa Tân, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Khánh Hòa	06/01/2025	5/3		0348106307
14	Ngô Thị Kim Ba	x	Kinh	06/02/2001	ấp 3, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Khánh Hòa	16/01/2025	5/3		0984968500
15	Nguyễn Thị Ngọc Quý	x	Kinh	16/02/2002	số 71, ấp Vàm Nao, xã Tân Trung, huyện Phú Tân	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Khánh Hòa	06/02/2025	5/3		0969668315
16	Phan Thị Kiều Trinh	x	Kinh	31/08/2001	tổ 18, khóm Thời Hòa, phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Khánh Hòa	06/02/2025	5/3		0372371316

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
17	Lương Thị Kim Tiến	x	Kinh	11/11/2000	ấp Hòa Bình 3, xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân	THPT	CD	Mầm non		NC	NC (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Khánh Hòa	06/02/2025	5/3		0949733447
18	Lê Thị Tuyết Mai	x	Kinh	30/10/1982	Tổ 13, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Kế toán		A	-		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Khánh Hòa	02/01/2025	2/1	con thương binh 1/4	0912877759
19	Phan Thị Kiều Tiên	x	Kinh	19/08/1998	ấp Phước Khánh, xã Phước Hưng, huyện An Phú	THPT	CN	Kế toán		UD	-		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Khánh Hòa	16/01/2025	2/1		0967199167
20	Nguyễn Thị Tường An		Kinh	16/01/2002	ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CD	Kế toán		UD	-		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Mỹ Phú	26/12/2024	1/1		0798007337
21	Nguyễn Thị Băng Băng	x	Kinh	14/03/2002	113/4, ấp Mỹ Bình, Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	18/12/2024	5/3		0963631645
22	Nguyễn Thị Ái	x	Kinh	09/02/1991	số 222, ấp Hưng Thuận, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	GCN THPT	CN	Mầm non		GX N UD	GXN B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	23/12/2024	5/3	con thương binh 4/4	0963494943
23	Nguyễn Ngọc Hân	x	Kinh	18/10/2001	238/9, ấp Hòa Thành, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn	THPT	CD	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	25/12/2024	5/3		0907849181
24	Trần Thị Phương Trâm	x	Kinh	12/05/1998	ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	31/12/2024	5/3		0988094972
25	Nguyễn Thị Bích Ly	x	Kinh	13/12/2002	55/5, khóm Trung Hưng, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	13/01/2025	5/3		0914718630
26	Dương Thị Thu Sương	x	Kinh	14/11/1999	39/25, ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Kế toán		UD	(Anh)		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	18/12/2024	2/1		0986086053
27	Nguyễn Thị Kim Loan	x	Kinh	19/10/2002	12/11, khóm Thới Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên	THPT	CD	Kế toán		UD	A2 (Anh)		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Thạnh Mỹ Tây	13/01/2025	2/1		0333247736
28	Trần Thị Thảo Nhi	x	Kinh	06/07/1995	347/11, ấp Hưng Thạnh, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		A	C (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Đào Hữu Cảnh	18/12/2024	2/2		0977672609
29	Phạm Thị Việt Trinh	x	Kinh	16/10/1999	419/12, ấp Cầu Dây, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Đào Hữu Cảnh	03/01/2025	2/2		0369410071
30	Đỗ Huế Trân	x	Kinh	07/08/1999	83/3, ấp Văn Trà, xã Văn Giáo, Tịnh Biên	THPT	CN	Mầm non		UD	B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	17/12/2024	11/8		0368707802
31	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	Kinh	28/05/2001	ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	24/12/2024	11/8		0332392682
32	Lê Thị Lan Anh	x	Kinh	19/08/1999	94/7, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	B (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	25/12/2024	11/8		0869314734
33	Đặng Thị Anh Thư	x	Kinh	28/12/1999	khóm Trung Bắc Hưng, phường Nhơn Hưng, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	26/12/2024	11/8		0353783443
34	Phạm Thị Tường Vi	x	Kinh	15/12/1997	545/22, khóm Vĩnh Quới, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CD	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	02/01/2025	11/8		0376800227
35	Lương Thị Thuận	x	Kinh	25/05/1997	Đường Phú Hữu, khóm Xuân Phú, phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	06/01/2025	11/8		0392061188
36	Nguyễn Lê Hoàng Bảo Ngọc	x	Kinh	04/08/2000	168/12, khóm Vĩnh Phúc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	07/01/2025	11/8		0373624524

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sự phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đôi nguyên vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
37	Lâm Thị Hoàng Dung	x	Kinh	27/09/2000	327/12, khóm Vĩnh Hòa, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	08/01/2025	11/8		0354115993
38	Nguyễn Thị Kim Phụng	x	Kinh	26/03/1996	44/4, ấp Phú Đông, xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	THPT	CD	Mầm non		A	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	10/01/2025	11/8		0399718523
39	Lê Thị Huỳnh Như	x	Kinh	07/03/1999	033/1, khóm Tây Sơn, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	10/01/2025	11/8		0365509249
40	Nguyễn Thị Nhí	x	Kinh	12/08/2000	Đường Võ Thị Sáu, Phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Vĩnh Thạnh Trung	15/01/2025	11/8		0963992902
41	Nguyễn Thị Cát Đăng	x	Kinh	24/12/1994	ấp Bình Chánh, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Long	16/01/2025	3/2		0393206783
42	Phan Thị Ý Nhi	x	Kinh	19/08/1999	ấp Bình Trung 1, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân	THPT	CN	Mầm non		Chứng nhận UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Long	04/02/2025	3/2		0794217571
43	Trần Thị Hồng Gấm	x	Kinh	13/01/1996	303/8, ấp Bình Chánh 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CD	Mầm non		A	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Long	06/02/2025	3/2		0336260339
44	Hồ Thị Thúy Oanh	x	Kinh	16/03/2000	595/21, ấp Bình Phước, Bình Chánh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	Chứng nhận A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Phú	19/12/2024	3/3		0366950289
45	Hồ Thị Minh Thơ	x	Kinh	19/01/2001	ấp Bình Đức, xã Bình Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Phú	23/12/2024	3/3		0985025224
46	Huỳnh Như Bình	x	Kinh	02/09/2001	ấp Hưng Thuận, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	THPT	Chứng nhận DH	Mầm non		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Phú	26/12/2024	3/3		0374972603
47	Phan Thị Ngọc Huyền	x	Kinh	19/03/2001	số 479, ấp Mỹ Tân, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Mầm non		UD	B1 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Thủy	23/12/2024	5/3		0386445255
48	Trần Thị Bích Liễu	x	Kinh	10/04/1995	ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		Bảng điểm	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Thủy	24/12/2024	5/3		0388352527
49	Dương Thị Giang Thanh	x	Kinh	28/09/2000	số N1 - N2, đường Lê Hoàn, Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Mầm non		UD	A2 (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Thủy	25/12/2024	5/3		0334839315
50	Đinh Ngọc Tới	x	Kinh	27/10/1992	338/16, ấp Mỹ Thành, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Mầm non		A	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Thủy	03/01/2025	5/3		0377761935
51	Nguyễn Kỳ Duyên	x	Kinh	13/06/1999	100/2, ấp Bình thới, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mầm non		UD	HSK3 (Hoa)		Giáo viên mầm non Hạng III	MN	MG Bình Thủy	09/01/2025	5/3		0352333820
52	Đinh Thị Yến	x	Kinh	05/08/1993	102/3, ấp Bình Tân, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CD	Kế toán					Kế toán viên trung cấp	MN	MG Bình Thủy	17/12/2024	4/1		0974867433
53	Đặng Thị Xuân Hoa	x	Kinh	04/03/1993	số 29, đường Võ Thị Sáu, phường Mỹ Xuyên, Long Xuyên	THPT	CN	Kế toán		B	B (Anh)		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Bình Thủy	08/01/2025	4/1		0795983749
54	Nguyễn Anh Huy		Kinh	26/07/1989	tổ 3, khóm Mỹ Quý, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Kế toán		B	B (Anh)		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Bình Thủy	08/01/2025	4/1		0939910722

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TD học vấn	TD CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TD Tin học	TD ngoại ngữ 1	TD ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
55	Phạm Trí Tín		Kinh	03/10/1989	Khóm Đồng Thịnh 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Kế toán		A	B (Anh)		Kế toán viên trung cấp	MN	MG Bình Thủy	16/01/2025	4/1		0949455252
56	Huỳnh Thị Ngọc Hân	x	Kinh	20/07/1986	96/7, Tổ 4a, ấp Bình Hòa, xã Mỹ Khánh, thành phố Long Xuyên	THPT	Trung cấp	Y sỹ		A	B1 (Anh)		Y sỹ hạng IV	TH	TH C Khánh Hòa	04/02/2025	1/1		0969834036
57	Nguyễn Nhật Huy		Kinh	09/06/2001	Tổ 01, ấp Vĩnh Đông, xã Vĩnh Trung, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	20/12/2024	12/3		0892010859
58	Trịnh Thị Thảo Uyên	x	Kinh	12/06/2001	705, đường Phạm Văn Bạch, khóm Vĩnh Tây 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	20/12/2024	12/3		0338141501
59	Trương Thị Mỹ Quyên	x	Kinh	24/04/2001	số 111, ấp Đông Phú 1, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	27/12/2024	12/3		0326225118
60	Lê Thị Tuyết Nhi	x	Kinh	04/06/2001	419/16, ấp Khánh Phát, Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	Chứng nhận ĐH	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	02/01/2025	12/3		0339994910
61	Nguyễn Trương Huỳnh Như	x	Kinh	11/05/2002	ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	06/01/2025	12/3		0388178224
62	Trần Thị Ngọc Quyền	x	Kinh	17/01/1998	312/12, khóm Phú Nhứt, phường An Phú, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	06/01/2025	12/3		0967722625
63	Danh Thị Kim Liên	x	Khmer	26/03/1997	366/12, khóm Hòa Hưng, phường Nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	07/01/2026	12/3	dân tộc Khmer	0368568957
64	Trần Hồng Thắm	x	Kinh	19/04/1999	487/12, ấp Mỹ Phò, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	10/01/2025	12/3		0358747822
65	Hoàng Ngọc Uyên Chi	x	Kinh	30/06/2002	195/6, ấp Bình Trung 1, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân	THPT	Chứng nhận ĐH	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	10/01/2025	12/3		0528336995
66	Sa Ly Na	x	Kinh	05/11/1996	ấp Phũm Soài, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	15/01/2025	12/3	dân tộc Chăm	0764910921
67	Nguyễn Hữu Thành		Kinh	30/05/2002	ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	15/01/2025	12/3		0363205082
68	Huỳnh Văn Phi		Kinh	22/09/2001	số 653, ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Đức	16/01/2025	12/3		0394631727
69	Trần Thị Thanh Bình	x	Kinh	03/07/2000	ấp Mỹ Phò, Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	TH	TH A Mỹ Đức	26/11/2024	1/1		0374846530
70	Phạm Huỳnh Lan Hương	x	Kinh	13/04/2000	ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	TH	TH C Mỹ Đức	26/11/2024	2/1		0964788430
71	Nguyễn Diễm Thúy	x	Kinh	19/03/1983	ấp Tây An, Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Âm nhạc		A	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	TH	TH C Mỹ Đức	03/01/2025	2/1		0982676202
72	Phan Hữu Kiên		Kinh	18/02/1995	số 396, ấp Khánh Phát, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất	Chứng nhận	UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH C Mỹ Đức	30/12/2024	7/1		0396615843
73	Võ Thanh Lâm		Kinh	15/08/1992	ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu	THPT	CN	Giáo dục thể chất		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH C Mỹ Đức	06/01/2025	7/1		0919868169
74	Phan Minh Quang		Kinh	07/09/1991	42/1, ấp Bình Hưng, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH C Mỹ Đức	08/01/2025	7/1		0939112166

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sự phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đôi nguyên vòng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
75	Khuru Tấn Thành		Kinh	28/09/1997	ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thẻ dục)	TH	TH C Mỹ Đức	09/01/2025	7/1	Quân nhân xuất ngũ	0862194901
76	Bùi Thanh Vân		Kinh	10/10/1990	ấp Long An, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thẻ dục)	TH	TH C Mỹ Đức	10/01/2025	7/1		0987112382
77	Võ Thành Nhiệm		Kinh	16/11/1987	ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thẻ dục)	TH	TH C Mỹ Đức	13/01/2024	7/1		0932199808
78	Phạm Văn Trọng		Kinh	16/03/1999	ấp Long Thạnh 2, xã Long Giang, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	Chứng nhận (B1)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thẻ dục)	TH	TH C Mỹ Đức	16/01/2025	7/1		0965126775
79	Trần Thị Kim Thủy	x	Kinh	12/02/2002	848/19, ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Phú	20/12/2024	4/2		0346342313
80	Nguyễn Thị Kim Thoa	x	Kinh	29/10/2000	203/7, ấp Khánh Đức, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Phú	20/12/2024	4/2		0769559146
81	Mai Đoàn Hoàn Quyên	x	Kinh	28/01/2001	số 47/2, ấp Khánh phát, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Phú	03/01/2025	4/2		0913687792
82	Ngô Thị Thảo Nguyên	x	Kinh	09/09/1998	tổ 7, khóm Trung Sơn, Thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn	THPT	CN	Tiểu học		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Mỹ Phú	07/01/2025	4/2		0364196333
83	Mai Quang Huy		Kinh	07/04/2000	1269B/31, ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ	CN	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH A Mỹ Phú	19/12/2024	1/1		0352153729
84	Trần Công Hào		Kinh	16/12/1998	ấp Mỹ An, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Mỹ Phú	20/12/2024	3/1		0348106060
85	Nguyễn Thị Trúc Linh	x	Kinh	24/03/2001	khóm Thới Thuận, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Mỹ Phú	06/01/2025	3/1		0389267122
86	Lê Huỳnh Thị Ngọc Hân	x	Kinh	07/12/2002	228/11, khóm Sơn Tây, phường Thới Sơn, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Mỹ Phú	09/01/2025	3/1		0344395004
87	Phạm Ngọc Thảo Linh	x	Kinh	15/02/2002	571/13, đường Lê Văn Cường, ấp Mỹ Phò, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	Cao Đẳng	Kê toán (cử nhân thực hành)					Kế toán viên trung cấp	TH	TH B Mỹ Phú	08/01/2025	1/1		0395087030
88	Phạm Văn Hải		Kinh	13/04/1985	tổ 3, ấp Long Hưng, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Kế toán		A	-		Kế toán viên trung cấp	TH	TH B Ô Long Vĩ	24/12/2024	1/1		0812949261
89	Hồ Thanh Nhân		Kinh	06/08/2001	ấp Long An, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Ô Long Vĩ	20/12/2024	4/1		0868227168
90	Phan Thị Hoàng Yến	x	Kinh	20/09/2002	ấp Long Phú, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Ô Long Vĩ	06/01/2025	4/1		0399540714
91	Phạm Thị Ngọc Thúy	x	Kinh	16/11/2001	ấp Long Phú, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Ô Long Vĩ	06/01/2025	4/1		0399072142
92	Nguyễn Thị Hồng Đào	x	Kinh	04/07/1996	tổ 7, khóm 2, phường Chi Lăng, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		A	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Ô Long Vĩ	16/01/2025	4/1		0364034029
93	Trương Thị Ánh Phụng	x	Kinh	17/05/1984	số 643, khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Mỹ Thuật		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Mỹ Thuật)	TH	TH C Ô Long Vĩ	20/12/2024	1/1		0938224234
94	Nguyễn Gia Linh	x	Kinh	24/09/2000	số 396, ấp Vĩnh Thới, xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành	THPT	CN	tiếng Anh		UD	CN SP tiếng Anh	HSK3 (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	10/01/2025	6/1		0346438450

Số TT	Họ và tên	Như	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sự phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
95	Nguyễn Thị Ngọc Như	x	Kinh	01/11/1999	số 277, ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	UD	Cử nhân NN (Anh)	HSK2 (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	15/01/2025	6/1		0961501062
96	Huỳnh Nữ	x	Kinh	03/05/2001	ấp An Hưng, thị trấn huyện An Phú, huyện An Phú	THPT	CN	tiếng Anh		UD	Cử nhân NN (Anh)	HSK2 (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	04/02/2025	6/1		0349053472
97	Nguyễn Thị Chúc Ly	x	Kinh	02/12/1995	Tổ 6, ấp Khánh Đức, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	tiếng Anh		A	Cử nhân NN (Anh)	BD (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	17/12/2024	6/1		0983237018
98	Lê Thị Ngọc Giàu	x	Kinh	03/11/1993	66/3, khóm Vĩnh An, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	A	Cử nhân NN (Anh)	B (Hóa)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	20/12/2024	6/1		0943555734
99	Trần Thanh Phượng Mai	x	Kinh	27/09/2000	ấp Cẩn Thạnh, xã Cẩn Đăng, huyện Châu Thành	THPT	CN	tiếng Anh		Bảng điểm	CN SP tiếng Anh	Bảng điểm (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Ô Long Vĩ	06/02/2025	6/1		0396557296
100	Đinh Thị Kim Lê	x	Kinh	19/03/1994	ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CD	Kê toán doanh nghiệp		A	A (Anh)		Kế toán viên trung cấp	TH	TH C Ô Long Vĩ	07/01/2025	2/1		0977508542
101	Nguyễn Thị Thảo	x	Kinh	26/09/1982	65/2, ấp Ba Xưa, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	ĐH	Kế toán		A	-		Kế toán viên trung cấp	MN	TH C Ô Long Vĩ	06/02/2025	2/1		0359765013
102	Phan Thị Nghi Em	x	Kinh	20/09/2000	ấp Hưng Lợi, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	19/12/2024	10/3		0766886204
103	Vương Kim Hòa	x	Kinh	16/10/2002	45/2, ấp Khánh Phát, Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	20/12/2024	10/3		0393937521
104	Đỗ Thị Thảo Nhi	x	Kinh	21/09/1997	số 49, Trần Quang Khải, khóm Bình Hòa, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	23/12/2024	10/3		0343422228
105	Nguyễn Thị Kim Ngân	x	Kinh	19/11/2002	204/7, ấp Tây An, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	25/12/2024	10/3		0373477488
106	Trương Ngọc Như Ý	x	Kinh	20/04/2002	ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	25/12/2024	10/3		0704777361
107	Phùng Thị Kim Hà	x	Kinh	06/10/1995	237/11, ấp Dây Cà Hom, xã Văn Giáo, thị xã Tịnh Biên	THPT	CN	Tiểu học		A	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	03/01/2025	10/3		0982721129
108	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	x	Kinh	09/01/1998	451/14, ấp Trung Phú 2, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	06/01/2025	10/3		0376979322
109	Nguyễn Thị Diễm Hương	x	Kinh	22/06/1999	136/6, ấp Hưng Hòa, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	06/01/2025	10/3		0369398422
110	Lý Phát Dinh		Kinh	24/06/2000	44/2, ấp Bình Chiến, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	10/01/2025	10/3		0564512461
111	Vô Thị Ngọc Trâm	x	Kinh	28/06/2000	135/5, ấp Hưng Thới, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thạnh Mỹ Tây	10/01/2025	10/3		0961404350
112	Võ Phước Hiền		Kinh	10/09/1993	số 273, ấp Bình Quới, xã Bình Phú, huyện Châu Phú	THPT	TC	Y sỹ		A	B (Anh)		Y sỹ hạng IV	TH	TH B Thạnh Mỹ Tây	10/01/2025	1/1	Quân nhân xuất ngũ	0812829289

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sự phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đôi nguyên vòng 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
113	Phan Thị Kim Cương	x	Kinh	28/02/2002	58/4, ấp Bình Điền, xã Bình Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	20/12/2024	1/1		0356210745
114	Nguyễn Quế Anh	x	Kinh	15/06/2000	ấp Bình Trung 1, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân	THPT	CN	tiếng Anh		UD	Cử nhân NN (Anh)	A2 (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	17/12/2024	13/1		0397900865
115	Lê Thị Tuyết Mai	x	Kinh	20/09/1995	97/42, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	ĐH	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	A	Cử nhân NN (Anh)	B (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	20/12/2024	13/1		0397407260
116	Nguyễn Kim Ngân	x	Kinh	09/10/2000	ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	NC	Cử nhân NN (Anh)	Bảng điểm (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	20/12/2024	13/1		0969999153
117	Đặng Yến Nhi	x	Kinh	29/03/2001	ấp Hòa Lộc, xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	UD	Cử nhân NN (Anh)	Bảng điểm (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	25/12/2024	13/1		0372178240
118	Nguyễn Thị Như Ý	x	Kinh	19/04/1993	702/20, ấp Khánh Bình, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	A	Cử nhân NN (Anh)	B (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	26/11/2024	13/1		0819149747
119	Võ Phú Quốc		Kinh	16/04/1995	432/15, khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh		A	Cử nhân NN (Anh)	Bảng điểm (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	07/01/2025	13/1		0349575334
120	Nguyễn Thị Huỳnh Như	x	Kinh	19/04/1998	343/10, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN NN Anh	tiếng Anh	Chứng chỉ	UD	Cử nhân NN (Anh)	Bảng điểm (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	08/01/2025	13/1		0336305566
121	Nguyễn Phương Trà	x	Kinh	15/08/2000	ấp Bình Mỹ A, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	THPT	CN NN Anh	tiếng Anh	Chứng chỉ (cấp THPT)	UD	Cử nhân NN (Anh)	B1 (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	08/01/2025	13/1		0335582411
122	Trần Thị Linh	x	Kinh	10/07/1992	ấp Long Thuận 1, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Ngôn ngữ Anh	Chứng chỉ	UD	Cử nhân NN (Anh)	B (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	09/01/2025	13/1		0373030664
123	Ngô Thị Kim Ngân	x	Kinh	19/04/2001	421/9, ấp Bình Tây 2, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân	THPT	CN	tiếng Anh		UD	CN SP tiếng Anh	A2 (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	10/01/2025	13/1		0332483111
124	Lê Hữu Phước		Kinh	06/02/2002	Hẻm 28, đường Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	THPT	CN	tiếng Anh		UD	CN SP tiếng Anh	B1 (Pháp)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	14/01/2025	13/1		0328253557
125	Nguyễn Thị Phương Ngọc	x	Kinh	29/03/2000	số 1242 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	tiếng Anh		UD	CN (Anh)	Bảng điểm (Trung)	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	15/01/2025	13/1		0356544209
126	Lê Huy Hoàng		Kinh	07/07/1994	54/2, ấp Bình Hưng, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tin học		CN	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH C Thạnh Mỹ Tây	06/02/2025	1/1		0896340180

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TD học vấn	TD CM	Môn Đ. tạo	Nghiệp vụ sư phạm	TD Tin học	TD ngoại ngữ 1	TD ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đối nguyên vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
127	Huỳnh Thái Bình		Kinh	14/08/1999	1097/27, ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Vĩnh Thanh Trung	18/12/2024	4/2		0334744911
128	Bùi Thị Mỹ Tho	x	Kinh	15/11/2001	196/5, khóm Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Vĩnh Thanh Trung	10/01/2025	4/2		0346224541
129	Neáng Sóc Murone		Khmer	21/03/2000	ấp Phước Lộc, xã Ô Lâm, huyện Tri Tôn	THPT	CN	Tiểu học		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Vĩnh Thanh Trung	13/01/2024	4/2	dân tộc Khmer	0333754934
130	Võ Thị Thanh Thảo	x	Kinh	03/08/1998	31/2, khóm Vĩnh Quý, thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Vĩnh Thanh Trung	06/02/2025	4/2		0865337150
131	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	x	Kinh	12/06/1994	ấp Bình Hòa, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	07/01/2025	5/2		0939468930
132	Võ Thị Ngọc Phương	x	Kinh	13/08/1999	322/9, khóm Vĩnh Phú, thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	09/01/2025	6/2		0394774259
133	Trần Thị Diễm My	x	Kinh	28/10/2002	58/02, ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	10/01/2025	6/2		0395918877
134	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	x	Kinh	29/12/2002	431/3, khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	16/01/2025	6/2		0564981371
135	Trương Dương Hồng Châu	x	Kinh	10/10/2002	443/22, khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	06/02/2025	6/2		0383260130
136	Phan Thị Trinh	x	Kinh	19/07/1996	259A/1A, khóm Bình Đức 5, P Bình Đức, Long Xuyên	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH C Vĩnh Thanh Trung	06/02/2025	6/2		0971963599
137	Võ Thị Ngọc Thùy	x	Kinh	15/10/1994	873/29, khóm Vĩnh Thuận, thị trấn Vĩnh Thanh Trung, huyện Châu Phú	THPT	Trung cấp	Y sỹ		A	A (Anh)		Y sỹ hạng IV	TH	TH D Vĩnh Thanh Trung	26/11/2024	1/1		0337015988
138	Lê Thị Tuyết Nguyên	x	Kinh	12/10/1999	khóm Vĩnh Phúc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	17/12/2024	6/2		0949862852
139	Lê Trúc Mai	x	Kinh	28/08/1999	Tổ 9, khóm Vĩnh Phúc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	19/12/2024	6/2		0944700391
140	Hồ Hải Dương	x	Kinh	04/03/2002	Tổ 28, ấp Bình Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	20/12/2024	6/2		0943401500
141	Nguyễn Thị Ngọc Lan	x	Kinh	22/03/1998	tổ 2, ấp Bình An 1, xã An Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	07/01/2025	6/2		0327336811
142	Nguyễn Thị Anh Thư	x	Kinh	25/06/1997	tổ 19, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	04/02/2025	6/2		0924107625
143	Lê Thị Thanh Nữ	x	Kinh	08/10/2001	187/79, tổ 7, khóm Bình Hòa, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	06/02/2025	6/2		0395668915
144	Trần Thị Hoàng Trâm	x	Kinh	18/04/1997	ấp Thượng 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân	THPT	CN	Tin học		CN	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH A Thị trấn Cái Dầu	24/01/2025	1/1		0362443110
145	Lại Hữu Nghĩa		Kinh	24/10/1998	1065/76A, khóm Bình Đức 3, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH B Thị trấn Cái Dầu	20/12/2024	5/1	Quân nhân xuất ngũ	0356214758
146	Trần Minh Kha		Kinh	06/06/1997	ấp Càn Thạnh, xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	THPT	CN	Giáo dục thể chất		A	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH B Thị trấn Cái Dầu	26/11/2024	5/1		0969990952

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đôi nguyên vong) lần 1)	Ti lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
147	Bùi Phước Thành		Kinh	26/03/1996	tổ 14, ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH B Thị trấn Cái Dầu	08/01/2025	5/1		0332726232
148	Nguyễn Quốc Huy		Kinh	09/05/2000	số 141, khóm Phú Hòa, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH B Thị trấn Cái Dầu	08/01/2025	5/1		0858848963
149	Nguyễn Thành Đạt		Kinh	25/07/1997	khóm Vĩnh Thành, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục thể chất		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	TH	TH B Thị trấn Cái Dầu	14/01/2025	5/1		0769322045
150	Trần Thị Phương Linh	x	Kinh	11/11/2000	Tổ 11, ấp Ba Xưa, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	TH	TH Bình Chánh	20/12/2024	1/1		0336980175
151	Trương Văn Thanh		Kinh	16/10/1989	590/21, ấp Bình Phước, xã Bình Chánh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tin học		CN	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH Bình Chánh	20/12/2024	1/1		0987895739
152	Lê Thị Bích Ngọc	x	Kinh	12/10/2002	ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH Bình Chánh	06/01/2025	5/2		0375555402
153	Châu Thị Kim Ngân	x	Kinh	06/04/1997	tổ 31, ấp Bình Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH Bình Chánh	06/01/2025	5/2		0393703467
154	Võ Thị Trinh Trắng	x	Kinh	04/08/1996	ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		A	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH Bình Chánh	07/01/2025	5/2		0393242491
155	Trần Ngọc Anh Thư	x	Kinh	12/09/1986	580/18, ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		A	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH Bình Chánh	10/01/2025	5/2		0394997774
156	Võ Thị Ngọc Như	x	Kinh	01/10/2002	ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH Bình Chánh	10/01/2025	5/2		0334779684
157	Đinh Nguyễn Hoàng Nhung	x	Kinh	29/08/2002	tổ 16, ấp Phú Hòa 2, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Kế toán		UD	B1 (Anh)		Kế toán viên trung cấp	TH	TH Bình Chánh	14/01/2025	1/1		0913494438
158	Lê Thị Mỹ Nhung	x	Kinh	24/06/1999	496/15, ấp Bình Phú, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tin học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH A Bình Mỹ	17/12/2024	2/1		0966486709
159	Đỗ Thị Mi Ca	x	Kinh	21/03/1987	390/10, ấp Bình Chánh 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	DH	Tin học	Chứng chỉ	B	A (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH A Bình Mỹ	20/12/2024	2/1		0963495858
160	Hồ Hoàng Mỹ	x	Kinh	07/04/2002	935/29, ấp Bình Hưng II, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	Chứng nhận ĐH	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	18/12/2024	8/2		0564269553
161	Nguyễn Huỳnh Nhã Cúc	x	Kinh	01/02/2002	ấp Bình Thành, Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	20/12/2024	8/2		0358173132
162	Hồng Kim Ngọc	x	Kinh	23/06/1996	409/2, tổ 28, khóm Đông Thịnh 3, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Tiểu học		A	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	02/01/2025	8/2		0907022359
163	Trương Thị Huyền Trân	x	Kinh	09/11/1990	số 211, đường Võ Thị Sáu, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	03/01/2025	8/2		0914616285
164	Hồ Ngọc Khoa	x	Kinh	16/10/1999	429/13, ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	06/01/2025	8/2		0326883545
165	Lê Thị Tú Ngân	x	Kinh	10/01/2002	số 237, Chu Văn An, tổ 6, khóm Thượng 3, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	14/01/2025	8/2		0339477243
166	Lê Thị Ngọc Tú	x	Kinh	06/03/2002	ấp Hòa Thịnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành	CH THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	14/01/2025	8/2		0348524742

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
167	Nguyễn Thị Ngọc My	x	Kinh	31/12/2002	ấp Hòa Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Mỹ	14/01/2025	8/2		0378651084
168	Trần Thành Tài		Kinh	29/04/1988	569/19, ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	ĐH	Kỹ sư tin học	Chứng chỉ	ĐH	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH B Bình Mỹ	23/12/2024	1/1		0907158274
169	Trần Thanh Trung		Kinh	14/08/1996	270/7, khóm Vĩnh Lộc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	TH	TH B Bình Mỹ	30/12/2024	2/1		0706553533
170	Lê Thị Liễu	x	Kinh	20/10/2000	số 307, ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm)	TH	TH B Bình Mỹ	02/01/2025	2/1		0866823352
171	Lê Hữu Tín		Kinh	06/07/1982	khóm An Thuận, thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới	THPT	ĐH	Kỹ sư tin học	Chứng chỉ	ĐH	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH D Bình Mỹ	23/12/2024	3/1		0976001884
172	Nguyễn Thị Thùy Dương	x	Kinh	20/06/2002	ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ	CN	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH D Bình Mỹ	26/11/2024	3/1		0379309072
173	Trần Thế Sang		Kinh	03/05/1989	số 63, đường số 9, khu NOXH Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tin học		CN (Anh)	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH D Bình Mỹ	02/01/2025	3/1		0973843447
174	Phạm Thị Kim Yến	x	Kinh	15/07/1998	373/13, ấp Cẩn Thới, xã Cẩn Đăng, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH D Bình Mỹ	06/02/2025	3/1		0353138833
175	Hồ Thị Bích Thủy	x	Kinh	19/09/1991	14A/1, ấp Bình Thành, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH D Bình Mỹ	06/02/2025	3/1		0984491902
176	Dương Thị Ngọc Mỹ	x	Kinh	25/06/1998	số 670, ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH D Bình Mỹ	06/02/2025	3/1		0948053202
177	Dương Lâm Duy Khánh		Kinh	06/11/1999	ấp Hòa Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Bình Thủy	18/12/2024	5/2		0349333922
178	Phạm Thị Kim Thoa	x	Kinh	14/01/1998	ấp Mỹ Long 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Bình Thủy	23/12/2024	5/2		0383803603
179	Trần Thị Bích Tuyền	x	Kinh	21/08/1999	tổ 4, ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Bình Thủy	24/12/2024	5/2		0327516612
180	Nguyễn Thị Dễ	x	Kinh	29/11/1995	ấp Bình Thới, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		A	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Bình Thủy	30/12/2024	5/2		0973696417
181	Trần Bá Cường Phú		Kinh	10/11/2001	tổ 22, khóm Hòa Phú 4, thị trấn An Hòa, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH A Bình Thủy	04/02/2025	5/2		0939096349
182	Nguyễn Thị Anh Đào	x	Kinh	19/12/1999	5746/29, khóm Bình Khánh 4, P Bình Khánh, Long Xuyên	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	18/12/2024	6/2		0941903483
183	Lâm Thị Mỹ Huyền	x	Kinh	09/09/2001	166/5, ấp Bình Hòa, Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	30/12/2024	6/2		0817734034
184	Huỳnh Thị Cẩm Vân	x	Kinh	06/02/2001	ấp Trung Bình Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn	THPT	CN	Tiểu học		U D	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	06/01/2025	6/2		0338148301
185	Võ Thị Thùy Dung	x	Kinh	18/06/2002	số 996, ấp Thạn Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	14/01/2025	6/2		0856513397
186	Lê Hoàng Oanh	x	Kinh	04/08/2002	tổ 11, ấp Bình Phú 1, xã Phú Bình, huyện Phú Tân	THPT	CN	Tiểu học		UD	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	15/01/2025	6/2		0373188206
187	Nguyễn Thị Huỳnh Như	x	Kinh	23/05/2001	ấp Tân Vọng, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn	THPT	CN	Tiểu học		UD	Bảng điểm (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III	TH	TH B Bình Thủy	16/01/2025	6/2		0988878603

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đôi nguyên vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
188	Nguyễn Hữu Kiệt		Kinh	15/10/2000	22/1, ấp Bình Thới, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ	CN	B1 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH B Bình Thủy	23/12/2024	2/1		0349614736
189	Cao Toàn Quốc Huy		Kinh	29/12/2000	358/15, ấp Mỹ Hòa B, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Công nghệ thông tin	Chứng chỉ	CN (CN TT)	A2 (Anh)		Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	TH	TH B Bình Thủy	30/12/2024	2/1		0346112246
190	Phạm Thị Giàu	x	Kinh	23/12/1995	ấp Mỹ An, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Chứng chỉ	U D	C (Anh)		Viên chức thiết bị, thí nghiệm	THCS	THCS Khánh Hòa	06/02/2025	1/1		0972094424
191	Nguyễn Thị Thu Trang	x	Kinh	09/07/1998	1206/30, ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục Chính trị		UD	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	17/12/2024	7/1		0388771555
192	Hồ Thị Ngọc Khuyến	x	Kinh	27/10/1997	57/2, ấp Tây An, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục Chính trị		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	18/12/2024	7/1		0387686711
193	Dương Thị Hồng Vương	x	Kinh	09/04/1987	số 110A, khóm Vĩnh Bình, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Giáo dục Chính trị		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	20/12/2024	7/1		0382432899
194	Nguyễn Thùy Trang	x	Kinh	09/06/1995	370/Thủ Khoa Huân, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc	THPT	CN	Giáo dục Chính trị		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	25/12/2024	7/1		0393718738
195	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	x	Kinh	15/05/1986	ấp Phú Trung, xã Phú Hội, huyện An Phú	THPT	CN	Giáo dục chính trị		A	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	02/01/2025	7/1		0366994240
196	Huỳnh Thị Cẩm Giang	x	Kinh	20/05/1996	108A, ấp An Khánh, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Giáo dục Chính trị		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	07/01/2025	7/1		0795866082
197	Cao Thị Bé Mộng	x	Kinh	22/04/1991	252/4, ấp Bình Thành, Phú Bình, huyện Phú Tân	THPT	CN	Giáo dục chính trị		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (GD CD)	THCS	THCS Mỹ Đức	08/01/2025	7/1		0359137682
198	Lê Thị Hoa Nhụy	x	Kinh	16/01/1995	Tổ 17, ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú	THPT	CN	Hóa học		A	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	03/01/2025	6/1		0939959058
199	Lê Thị Kim Phụng	x	Kinh	10/11/1996	tổ 7, khóm Hòa Long III, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành	THPT	CN	Hóa học		A	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	24/12/2024	6/1		0963644570
200	Lê Thị Cẩm Thu	x	Kinh	17/04/1995	350/7, khóm Vĩnh Phúc, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú	THPT	CN	Hóa học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	08/01/2025	6/1		0919634646
201	Nguyễn Thanh An		Kinh	02/04/1997	ấp Hòa Thạnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành	THPT	CN	Hóa học		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	09/01/2025	6/1		0977182249
202	Lê Huỳnh Như Ý	x	Kinh	18/10/1997	756/23, ấp Cầu Dây, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Hóa học		UD	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	13/01/2024	6/1		0969802624
203	Võ Thị Bích Hà	x	Kinh	20/04/1998	ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	Hóa học		UD	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	THCS	THCS Mỹ Đức	13/01/2025	6/1		0967887205
204	Dương Đình Mai Thị Huỳnh Ngọc	x	Kinh	15/07/1996	16Q2, Trần Phú, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên	THPT	CN NN Anh	Ngôn ngữ Anh	Th sĩ	A	Cử nhân NN (Anh)	CN (Pháp)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	20/12/2024	9/1		0981174029
205	Trần Ngọc Mai Uyên	x	Kinh	11/09/2002	696/18, khóm Vĩnh Hưng, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	tiếng Anh		UD	Chứng nhân DH	HSK3 (Trung Anh)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	23/12/2024	9/1		0948171884
206	Phan Ngọc Tường Vi	x	Kinh	16/11/2001	tổ 16, ấp Hòa Phú III, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành	THPT	CN	tiếng Anh		UD	Cử nhân NN (Anh)	Bảng điểm (Hàn)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	07/01/2025	9/1		0911552972
207	Nguyễn Thị Ngoan Em	x	Kinh	27/07/1999	ấp Tân Thành, xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành	THPT	CN NN Anh	tiếng Anh	Chứng nhận	UD	Cử nhân NN (Anh)	HSKII (Hoa)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	07/01/2025	9/1		0939965096

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TD học vấn	TD CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TD Tin học	TD ngoại ngữ 1	TD ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK/CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
208	Trịnh Thị Thanh Trúc	x	Kinh	13/02/2002	11/1, ấp Bờ Dâu, xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú	THPT	CN	tiếng Anh		UD	CN tiếng Anh		Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	09/01/2025	9/1		0971386737
209	Nguyễn Hà Vi	x	Kinh	29/01/2001	1087/6, ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú	THPT	CN	tiếng Anh		UD	Toefl iBt	HSK2 (Trung)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	14/01/2025	9/1		0854117630
210	Phan Thị Như Ý	x	Kinh	20/11/2001	115/5, ấp Bình Chơn, xã Bình Chánh, huyện Châu Phú	THPT	CN	tiếng Anh		UD	B2 (Anh)	A2 (Pháp)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	14/01/2025	9/1		0366856456
211	Bùi Kim Nguyên	x	Kinh	26/04/1993	số 331, đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Mỹ, thị xã Châu Đốc	THPT	CN	tiếng Anh		UD	B1 (Anh)	Bảng điểm (Trung)	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	16/01/2025	9/1		0879543747
212	Phạm Hoàng Hiệp		Kinh	18/05/1993	số 70, khóm Vĩnh An, thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	THPT	CN	Lịch sử		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	23/12/2024	6/1		0939316345
213	Cao Thị Bảo Trân	x	Kinh	12/06/2001	ấp Khánh Châu, xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú	THPT	CN	Lịch sử		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	30/12/2024	6/1		0865123117
214	Võ Thụy Phương Thảo	x	Kinh	08/06/1997	120/2, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Lịch sử		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	31/12/2024	6/1		0981297293
215	Nguyễn Thị Minh Anh	x	Kinh	30/05/2000	ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú	THPT	CN	Lịch sử		NC	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	02/01/2025	6/1		0387304330
216	Phan Thị Huỳnh Như	x	Kinh	03/06/2000	số 167, ấp Bình Lợi, xã Bình Chánh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Lịch sử		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	03/01/2025	6/1		0397186128
217	Đinh Thị Huỳnh Như	x	Kinh	09/05/1994	ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu	THPT	CN	Lịch sử		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	06/01/2025	6/1		0977546810
218	Lê Thành Nghĩa		Kinh	07/03/2002	126/4, ấp Hưng Thạnh, xã Đào Hữu Cánh, huyện Châu Phú	THPT	CN	Công nghệ thông tin		Cơ nhân	B1 (Anh)		Viên chức thiết bị, thí nghiệm	THCS	THCS Ô Long Vĩ	08/01/2025	1/1		0326837854
219	Lê Hữu Lộc		Kinh	14/03/2001	Tổ 8, ấp Hòa Phát, xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân	THPT	CN	Âm nhạc		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Âm nhạc)	THCS	THCS Ô Long Vĩ	04/02/2025	1/1		0336901751
220	Nguyễn Vi Thanh		Kinh	03/03/1990	1034/27, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Vật lý		A	B (Anh)		Viên chức thiết bị, thí nghiệm	THCS	THCS Vĩnh Thanh Trung	17/12/2024	1/1	-	0917575739
221	Nguyễn Minh Tinh		Kinh	01/04/1989	Khóm An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú	THPT	CN	Địa lý		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	17/12/2024	8/1		0973907706
222	Nguyễn Văn Lệ		Kinh	04/06/2002	25/1, ấp Hưng Thới 2, xã Phú Hưng, huyện Phú Tân	THPT	CN	Địa lý		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	18/12/2024	8/1		0354649308
223	Võ Thị Kim Cương	x	Kinh	13/11/2001	số 809, ấp Hưng Lợi, xã Đào Hữu Cánh, Châu Phú	THPT	CN	Địa lý		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	23/12/2024	8/1		0973238908
224	Nguyễn Bình Trâm	x	Kinh	10/12/2000	265/10, ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn	THPT	CN	Địa lý		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	26/12/2024	8/1		0388988316
225	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	x	Kinh	28/11/1999	1037/27, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú	THPT	CN	Địa lý		UD	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	08/01/2025	8/1		0366888735
226	Võ Thị Tuyết Nga	x	Kinh	23/03/1991	142/6, ấp Long Bình, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới	THPT	CN	Địa lý		A	B (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	08/01/2025	8/1		0377006007
227	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	x	Kinh	12/09/2002	09/1, ấp Bình Quý, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	THPT	CN	Địa lý		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	10/01/2025	8/1		0704982043

Số TT	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi thường trú/nhận thông báo	TĐ học vấn	TĐ CM	Môn Đ. tạo	Nghề nghiệp vụ sư phạm	TĐ Tin học	TĐ ngoại ngữ 1	TĐ ngoại ngữ 2	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Ngày đăng ký (đổi nguyện vọng lần 1)	Tỉ lệ (ĐK / CT)	Diễn giải loại ưu tiên	Số điện thoại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
228	Đặng Thị Trúc Lan	x	Kinh	25/07/2000	ấp Cấn Thanh, xã Cấn Đẳng, huyện Châu Thành	THPT	CN	Địa lý		UD	B1 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	THCS	THCS Bình Mỹ	16/01/2025	8/1		0385744119
229	Phùng Quốc Cường		Kinh	10/10/1999	ấp An Khánh, xã Khánh An, huyện An Phú	THPT	CN	Âm nhạc		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Âm nhạc)	THCS	THCS Bình Mỹ	04/02/2025	2/1		0379193964
230	Giang Mai Tấn Khang		Kinh	02/04/1999	tổ 3, khóm 1, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn	THPT	CN	Âm nhạc		UD	A2 (Anh)		Giáo viên THCS Hạng III (Âm nhạc)	THCS	THCS Bình Mỹ	03/01/2025	2/1		0346773363

Tổng hợp:**230**

1	Giáo viên mầm non Hạng III	46
2	Giáo viên tiểu học Hạng III	77
3	Giáo viên tiểu học Hạng III (Âm nhạc)	6
4	Giáo viên tiểu học Hạng III (Mỹ thuật)	1
5	Giáo viên tiểu học Hạng III (tiếng Anh)	18
6	Giáo viên tiểu học Hạng III (Tin học)	12
7	Giáo viên tiểu học Hạng III (Thể dục)	12
8	Giáo viên THCS Hạng III (Âm nhạc)	3
9	Giáo viên THCS Hạng III (Địa lý)	8
10	Giáo viên THCS Hạng III (GD&ĐT)	7
11	Giáo viên THCS Hạng III (Hóa học)	6
12	Giáo viên THCS Hạng III (Lịch sử)	6
13	Giáo viên THCS Hạng III (tiếng Anh)	8
14	Kế toán viên trung cấp	14
15	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	3
16	Y sỹ hạng IV	3

